TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ QUẢNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 21/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Bá Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nông Thị Lễ.**

2**.** Ông **Triệu Tuấn Dũng.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phan Thị Thiết** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Bà **Nông Thị Diễm** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lãnh Văn H** (tên gọi khác: Không)**,** sinh ngày: 28 tháng 12 năm 1980 tại xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm T, xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Mù chữ; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lãnh Văn S (đã chết) và bà Nông Thị H; Anh chị em ruột: Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con út; Có vợ: Tô Thị Đ, sinh năm 1982, con có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị **Tô Thị Đ** (Vợ của bị cáo H), sinh năm 1982. Nơi cư trú: Xóm T, xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

2. Ông **Tô Văn T** (Bố vợ bị cáo H), sinh năm 1958. Nơi cư trú: Xóm N, xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút, ngày 02 tháng 01 năm 2020, tại khu vực biên giới thuộc xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay là huyện H, tỉnh Cao Bằng), nhận được tin báo của quần chúng nhân dân. Tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông phối hợp với Đồn biên phòng C bắt quả tang Lãnh Văn H đang vận chuyển 01 bao chứa pháo. Tổ công tác thu giữ 06 hộp pháo hoa, trong đó có 04 hộp kích thước 24cm x 24cm x 15cm, vỏ bao bì mỗi hộp có màu tím vàng và 02 hộp có kích thước 14cm x 14cm x 15cm vỏ bao bì mỗi hộp có màu xanh đỏ vàng. Đối tượng H khai tất cả 06 hộp trên là pháo hoa vừa mua với một người đàn ông người Trung Quốc giá 1.200.000 đồng, mục đích để sử dụng trong dịp tết Nguyên đán.

Tổ công tác còn tạm giữ đồ vật, tài sản của đối tượng gồm: 01 xe mô tô BKS 11L1-003.03 nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Tô Văn T; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO nắp sau màu đen và 945.000 đồng tiền Việt Nam *(bút lục số: 02,03).*

Chiều ngày 06 tháng 01 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng 06 hộp pháo hoa và lấy mẫu giám định. Kết quả cân 06 hộp pháo hoa có tổng trọng lượng 19 kg (Mười chín kglogam), *(bút lục số: 12 đến 14).*

Tại bản kết luận giám định số 57/KL-PC09 ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu "**Mẫu số 1"** và **"Mẫu số 2"** đều là pháo (có chứa thuốc pháo), khi đốt đều gây ra tiếng nổ *(bút lục số: 15).*

Quá trình điều tra Lãnh Văn H khai: Chiều tối ngày 02 tháng 01 năm 2020, Hiến lấy xe máy BKS 11L1-003.03 (đăng ký xe của ông Tô Văn T là bố vợ), từ nhà đến biên giới thuộc xóm N, xã C, huyện T, Cao Bằng mục đích mua pháo sử dụng. H để xe ở cạnh đường rồi đi bộ lên khu vực mốc 614, trên đường đi H gặp một người đàn ông Trung Quốc đang đi bộ soi đèn pin. H dò hỏi mua pháo với giá 1.200.000 đồng, người đàn ông Trung Quốc đồng ý bán, H thấy người này đi qua mốc 614 vượt qua khe hàng rào sang địa phận thuộc nước Trung Quốc. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông đó quay lại đưa cho H một bao tải màu xanh bên trong có một thùng cát tông đựng nhiều hộp pháo, H trả tiền cho người đàn ông Trung Quốc, khi vừa mang bao tải chứa pháo ra chỗ để xe thì bị tổ công tác bắt quả tang *(bút lục số: 26,27,30 đến 37).*

Tại Cơ quan điều tra lời khai của Lãnh Văn H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 06 hộp pháo hoa trong đó có 04 hộp có kích thước 24cm x 24cm x 15cm, vỏ bao bì mỗi hộp có màu tím vàng và 02 hộp có kích thước 14cm x 14cm x 15cm vỏ bao bì mỗi hộp có màu xanh đỏ vàng, xác định đây là số pháo do Hiến mua và vận chuyển về, là vật chứng của vụ án.

Đối với một số đồ vật, tài sản đã tạm giữ của H, gồm:

+ 01 xe mô tô BKS 11L1-003.03 nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Tô Văn T, quá trình điều tra xác định: Ông

Tô Văn T là chủ sở hữu chiếc xe, chủ xe không có lỗi trong việc H sử dụng xe đi mua pháo, đã trả lại xe cho chủ sở hữu là phù hợp.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO nắp sau màu đen và 945.000 đồng tiền Việt Nam, quá trình điều tra xác định: Điện thoại và tiền không liên quan đến vụ án, đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với người đàn ông Trung Quốc khoảng 44 tuổi đã bán pháo cho H, do là người nước ngoài, H không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh mở rộng vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông (nay là huyện H) lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội vận chuyển hàng cấm theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 04/CT-VKSHQ ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng để xét xử bị cáo Lãnh Văn H về tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu đều phù hợp với các tài liệu và lời khai của H có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: "Vận chuyển hàng cấm". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lãnh Văn H từ 14 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 28 đến 36 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng các tông màu vàng, mặt nắp mở của thùng các tông niêm phong bằng giấy trắng có dòng chữ "Tang vật thu giữ được của Lãnh Văn H - bắt ngày 02/01/2020 tại xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng" cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo lấy đây làm bài học để sửa chữa lỗi lầm gây ra và chấp hành tốt chính sách pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Quảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Bị cáo Lãnh Văn H có hành vi vận chuyển trái phép 06 hộp pháo hoa, có trọng lượng 19 kglogam, với mục đích đem về sử dụng đốt trong dịp tết nguyên đán 2020. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng truy tố bị cáo về tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự có hình phạt chính, phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

{3} Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ. Về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được pháo nổ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép, nhưng do thấy việc mua bán pháo dễ dàng, nên bị cáo đã mua pháo về với mục đích là sử dụng đốt trong dịp tết Nguyên đán. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến nền kinh tế đất nước, vi phạm pháp luật về vận chuyển hàng cấm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, gây nhiều bức xúc trong nhân dân nên việc đưa bị cáo ra xét xử là nhằm tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về tác hại của việc sử dụng các loại pháo nổ, sự nguy hiểm của hành vi phạm tội về vận chuyển hàng cấm và việc có hình phạt nghiêm đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật là rất cần thiết.

{4} Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo sẽ được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Lãnh Văn H có Bố đẻ được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ giải phóng, Huân chương kháng chiến hạng nhất trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước và kèm theo tám giấy khen trong chiến đấu, lao động sản xuất trong các thời kỳ, đó là căn cứ để áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

{5} Xét về nhân thân bị cáo H có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sống ở vùng sâu, vùng xa vùng khó khăn, trình độ văn hóa mù chữ, nhận thức pháp luật hạn chế, hiện nay bị cáo đã nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình tỏ ra ăn năn hối cải và hứa sẽ không bao giờ tái phạm. Mặt khác bị cáo còn là lao động chính trong gia đình, vợ không có nghề nghiệp ổn định, chủ yếu thu nhập bằng nông nghiệp và bán hàng tạp hóa. Trước khi phạm tội ở nơi cư trú bị cáo đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú). Xét thấy bị cáo Lãnh Văn H có khả năng và tỏ ra có quyết tâm cải tạo tại nơi cư trú, cho nên việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương.

Do đó không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, để bị cáo lấy đây làm bài học tự sửa chữa sai lầm và đồng thời làm gương cho kẻ khác.

{6} Đối với người đàn ông khoảng 44 tuổi ở Trung Quốc đã bán pháo cho H, do là người nước ngoài không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh mở rộng vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét gì thêm trong vụ án này.

{7} Vật chứng thu giữ của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng các tông màu vàng, mặt nắp mở của thùng các tông niêm phong bằng giấy trắng có dòng chữ "Tang vật thu giữ được của Lãnh Văn H - bắt ngày 02/01/2020 tại xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng" cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/3/2020 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng.

{8} Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vận chuyển hàng cấm lẽ ra ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy theo biên bản xác minh của Công an huyện Thông Nông ngày 15/01/2020 tại xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng thấy gia đình Lãnh Văn H không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo của xã. H hiện đang sống với mẹ già, vợ và 02 đứa con, nhà ở của H là nhà sàn gỗ đã cũ, mái ngói, trong nhà không có tài sản nào có giá trị, H không có việc làm ổn định phụ thuộc vào quán bán hàng tạp hóa của vợ là nguồn thu nhập chính của gia đình, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

{9} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lãnh Văn H phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm ".

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 50; Điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lãnh Văn H **14** ***(Mười bốn)*** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **28** ***(Hai mươi tám)*** tháng.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/4/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Giao bị cáo: Lãnh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo vắng

mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

"Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng các tông màu vàng, mặt nắp mở của thùng các tông niêm phong bằng giấy trắng có dòng chữ "Tang vật thu giữ được của Lãnh Văn H - bắt ngày 02/01/2020 tại xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng" cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/3/2020 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lãnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- Công an huyện Hà Quảng;
- Chi cục THADS huyện Hà Quảng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Phòng KT, NV và THA tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo Lãnh Văn H;
- UBND xã X;
- Lưu: HS,THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Thanh